

Số: 19/2023/QĐST-HNGĐ

Bắc Từ Liêm, ngày 16 tháng 01 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ các điều 212, 213 và 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 57, 58, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 21/2016, đăng ký ngày 29 tháng 02 năm 2016 tại UBND thị trấn Tiên Lãng, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 06/2023/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 01 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người yêu cầu:

- Anh Lê Văn T, sinh năm 1986

- Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1992

Cùng nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Căn hộ số 1506 – Tòa A7, chung cư An Bình city, KĐT thành phố Giao Lưu, tổ dân phố Hoàng 20, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 06 tháng 01 năm 2023, các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình, sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Văn T và chị Nguyễn Thị Th xác định tình cảm vợ chồng không còn nên thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Lê Văn T và chị Nguyễn Thị Th có 01 con chung là cháu Lê Đức Trung, sinh ngày 22/3/2016. Anh chị thỏa thuận giao cháu Trung cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng. Anh T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung 10.000.000 (mười triệu) đồng/01 tháng, kể từ tháng 01/2023.

[3] Về tài sản chung, nhà đất: Anh Lê Văn T và chị Nguyễn Thị Th tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Anh Lê Văn T và chị Nguyễn Thị Th xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí ly hôn: Anh Lê Văn T tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 06 tháng 01 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Văn T và chị Nguyễn Thị Th thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Lê Văn T và chị Nguyễn Thị Th có 01 con chung là cháu Lê Đức Trung, sinh ngày 22/03/2016. Anh chị thoả thuận giao cháu Lê Đức Trung cho chị Nguyễn Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Trung đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác. Anh Lê Văn T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 10.000.000 (mười triệu) đồng, kể từ tháng 01/2023 cho đến khi cháu Trung đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác.

Anh Lê Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nhà đất: Anh Lê Văn T và chị Nguyễn Thị Th tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh Lê Văn T và chị Nguyễn Thị Th xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2. Về lệ phí Tòa án:** Anh Lê Văn T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh T đã nộp theo biên lai số AA/2020/0043597 ngày 05/01/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Ghi nhận anh T đã nộp đủ lệ phí.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

#### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND Quận Bắc Từ Liêm;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Hoàng Văn Quang**